

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT
ĐAI HUYỆN HƠN QUẢN

Số: 3764/CN.VPĐKĐĐ-ĐĐBĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hơn Quản, ngày 10 tháng 12 năm 2024

PHIẾU TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ VÀ HƯỚNG DẪN

Kính gửi: - Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Chi nhánh Văn phòng Đăng Ký Đất Đai có nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng.

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hơn Quản, tỉnh Bình Phước

Loại hồ sơ: Trích lục bản đồ địa chính thửa đất.

Mã biên nhận/hồ sơ: 000.30.72.H10-241203-0134

Kết quả giải quyết hồ sơ:

Sau khi kiểm tra hồ sơ của Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hơn Quản có ý kiến như sau:

- Căn cứ theo bản đồ địa chính chính quy thị trấn Tân Khai được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt ngày 25/07/2024 thì: Thửa đất số 176, tờ bản đồ 44, diện tích 11460,4m² nay thành thửa số 85, tờ bản đồ số 35, diện tích 12941,4m². Thửa đất trên ranh giới đã thay đổi so với Giấy chứng nhận đã cấp, tích tăng 1481,0m² (đính kèm sơ đồ kiểm tra).

Đề nghị chủ sử dụng đất liên hệ với UBND thị trấn Tân Khai:

+ Mời những chủ sử dụng đất giáp ranh tới thực địa xác nhận ranh giới theo hiện trạng sử dụng, sau đó UBND thị trấn Tân Khai lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất (ký xác nhận của các chủ sử dụng đất giáp ranh, giải trình rõ phần diện tích tăng giảm biến động ranh, nêu rõ nguyên nhân và lý do thay đổi dẫn đến biến động ranh và biến động diện tích).

+ Đối với việc biến động Suối cạnh phía nam của thửa đất, đề nghị UBND thị trấn Tân Khai xác minh làm rõ quá trình thay đổi suối và ý kiến của UBND thị trấn về việc cấp GCN cho bà Nguyễn Thị Lệ Hằng đối với phần diện tích 974,2m² có nguồn gốc do UBND thị trấn Tân Khai quản lý.

+ Thực hiện thủ tục Đăng ký biến động Giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hơn Quản thông báo cho bà được biết./.

Nơi nhận:

Như trên;

Lưu: VT(Nam)

Người KT (Hôn)

GIÁM ĐỐC

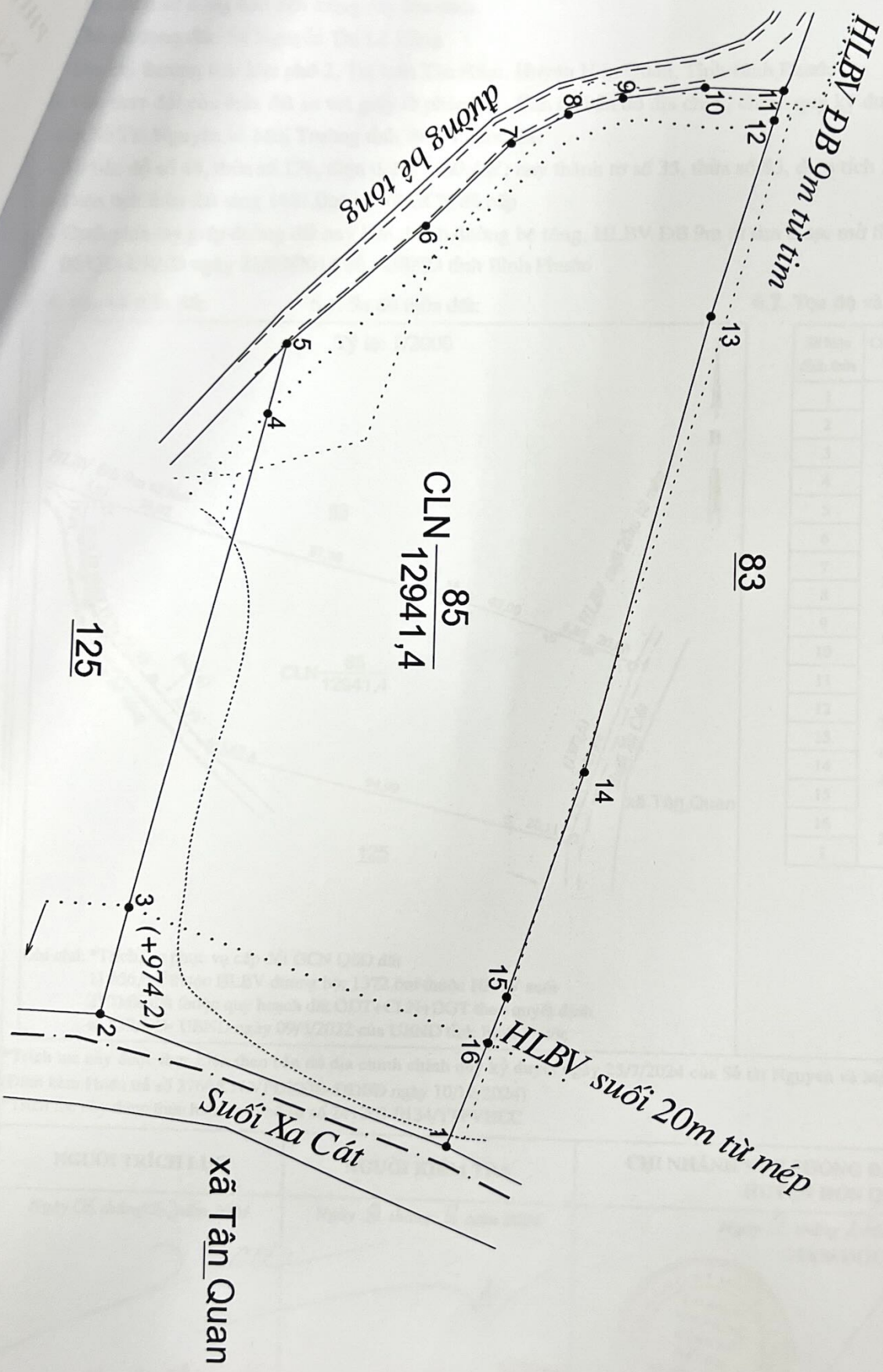


Huỳnh Duy

Sơ Đồ Thửa Đất

Ranh theo GCN đã cấp

Ranh theo Bản đồ chính quy mới



TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 3805/TL-BĐĐC

hiệu thửa đất: 85

Tờ bản đồ địa chính số: 35

Địa chỉ thửa đất: Khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

Diện tích: 12941,4 m²

3. Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm

4. Chủ sử dụng đất: bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Địa chỉ thường trú: khu phố 2, Thị trấn Tân Khai, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý: - Căn cứ bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước thì:

- Tờ bản đồ số 44, thửa số 176, diện tích 11460,4m²; nay thành tờ số 35, thửa số 85, diện tích 12941,4m²

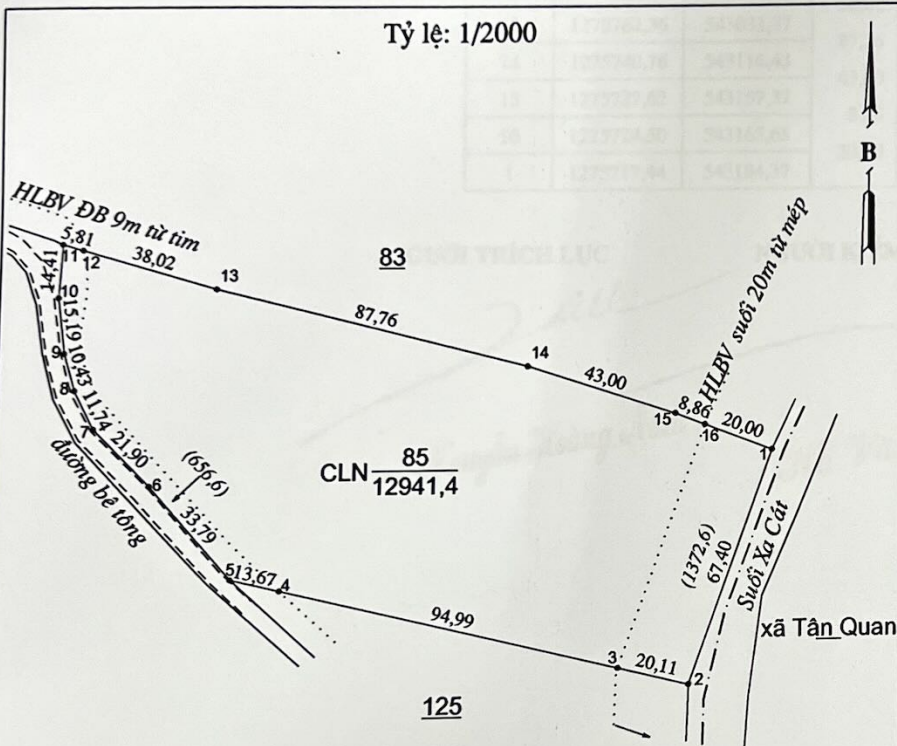
- Diện tích thửa đất tăng 1481,0m² so với GCN đã cấp

- Cạnh phía tây giáp đường đất nay làm thành đường bê tông, HLBV ĐB 9m từ tim được mở theo quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 21/03/2014 của UBND tỉnh Bình Phước

6. Bản vẽ thửa đất:

6.1. Sơ đồ thửa đất:

6.2. Tọa độ và chiều dài cạnh thửa



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	67,40
2	20,11
3	94,99
4	13,67
5	33,79
6	21,90
7	11,74
8	10,43
9	15,19
10	14,41
11	5,81
12	38,02
13	87,76
14	43,00
15	8,86
16	20,00
1	

Ghi chú: *Trích lục phục vụ cấp đổi GCN QSD đất

1) 656,6m² thuộc HLBV đường bộ; 1372,6m² thuộc HLBV suối

2) Thửa đất thuộc quy hoạch đất ODT+CLN+DGT theo quyết định số 412/QĐ- UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Bình Phước

*Trích lục này được thực hiện theo bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 25/7/2024 của Sở tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Bình Phước (Đính kèm Phiếu trả số 3764/CN.VPĐKĐĐ-ĐĐBĐ ngày 10/12/2024)

*Trích lục này được thực hiện theo hồ sơ số 241203-0134/TTPVHCC

NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGƯỜI KIỂM TRA

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
HUYỆN HỚN QUẢN

Ngày 06 tháng 12 năm 2024

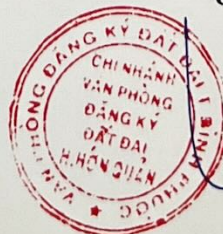
Ngày 09 tháng 12 năm 2024

Ngày 09 tháng 12 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Nam

Hồ Văn Hồng

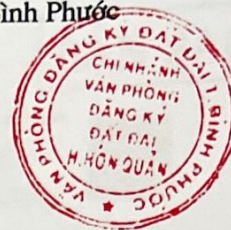


Huỳnh Duy

85

35

Địa chỉ thửa đất: Khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước



Số hiệu đỉnh thừa	Tọa độ		Chiều dài (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1275717,44	543184,37	67,40 20,11 94,99 13,67 33,79 21,90 11,74 10,43 15,19 14,41 5,81 38,02 87,76 43,00 8,86 20,00
2	1275653,92	543161,85	
3	1275658,65	543142,31	
4	1275680,98	543049,98	
5	1275684,19	543036,69	
6	1275709,56	543014,36	
7	1275725,06	542998,90	
8	1275735,49	542993,51	
9	1275745,47	542990,49	
10	1275760,54	542988,55	
11	1275774,92	542989,38	
12	1275773,26	542994,94	
13	1275762,36	543031,37	
14	1275740,76	543116,43	
15	1275727,62	543157,37	
16	1275724,50	543165,65	
1	1275717,44	543184,37	

NGƯỜI KIỂM TRA

Nguyễn Hoàng Nam

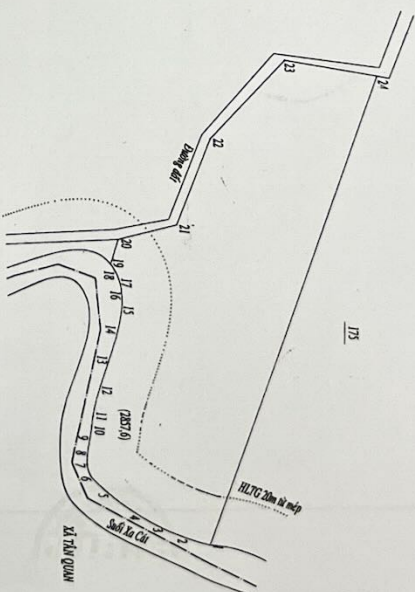
Hồ Văn Hồng

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 176, từ bản đồ số: 44,
b) Địa chỉ: Ấp 3, Xã Tân Khai, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước,
c) Diện tích: 11460,4m², (bằng chữ: mười một nghìn bốn trăm sáu mươi phẩy bốn mét vuông)
d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm,
e) Thời hạn sử dụng: Sử dụng đất đến ngày 10/12/2048,
g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất(CLN).
2. Nhà ở: -/
3. Công trình xây dựng khác: -/
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/
5. Cây lâu năm: -/
6. Ghi chú:
Cổ 2857,6m² thuộc hành lang thủy giới.

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Tỷ lệ 1:2.000

Bình Phước, ngày 12 tháng 12 năm 2017
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC



Nguyễn Phú Quốc

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền